

Hà Nội, ngày 22 tháng 7 năm 2010

THÔNG BÁO

Kết luận của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội tại cuộc họp

Ban chỉ đạo Nhiệm vụ chiến lược

Ngày 2/7/2010, Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN), GS.TS. Mai Trọng Nhuận đã chủ trì cuộc họp Ban chỉ đạo Nhiệm vụ chiến lược về tình hình thực hiện và kết quả bước đầu của Nhiệm vụ chiến lược. Tham dự cuộc họp có các thành viên Ban chỉ đạo và Tổ thư ký Nhiệm vụ chiến lược (theo các Quyết định 1178/QĐ-TCCB, ngày 18/3/2009 và 4369/QĐ-TCCB, ngày 21/12/2009).

Sau khi nghe báo cáo tổng hợp của Thường trực Ban chỉ đạo và các ý kiến trao đổi, thảo luận, Giám đốc, GS.TS. Mai Trọng Nhuận đã kết luận như sau:

1. Đánh giá tình hình thực hiện Nhiệm vụ chiến lược

1.1 Kết quả bước đầu

Nhiệm vụ chiến lược là nhiệm vụ mới, đột phá và mang tính chiến lược nên còn nhiều khó khăn, tuy nhiên trong thời gian qua, với những nỗ lực của ĐHQGHN và các đơn vị, Nhiệm vụ chiến lược đã có những sản phẩm bước đầu đáng ghi nhận.

1.1.1. Về nguồn nhân lực được đào tạo

- Kết quả đầu ra về tiếng Anh: Một số đơn vị, tỷ lệ sinh viên có trình độ tiếng Anh đạt chuẩn 6.0 IELTS cao (Trường ĐH Kinh tế), nhưng nhìn chung kết quả tiếng Anh của sinh viên còn chưa đồng đều, có phổ rộng từ dưới 5.0 đến trên 6.0 IELTS.

- Kỹ năng mềm: Sinh viên thuộc chương trình đào tạo tài năng, chất lượng cao, tiên tiến, chương trình đào tạo đạt chuẩn quốc tế đăng ký học 5 kỹ năng mềm đã được cấp chứng chỉ 100%.

- Sau đại học: 13 học viên cao học (khóa đầu tiên của chương trình đào tạo thạc sỹ Khoa học máy tính) của Trường ĐH Công nghệ đã bảo vệ thành công luận văn tốt nghiệp bằng tiếng Anh với hội đồng chấm luận văn có chuyên gia quốc tế làm thành viên với kết quả đạt loại giỏi trở lên.

1.1.2. Đội ngũ cán bộ giảng dạy

- Một số đơn vị đã triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn tại nước ngoài (các trường ĐH Khoa học Tự nhiên, ĐH Kinh tế), nhưng số cán bộ được cử đi chưa nhiều và hiệu quả chưa được như mong muốn.

- Các đơn vị đã chủ động thực hiện kế hoạch nâng cao trình độ tiếng Anh cho giảng viên và cán bộ quản lý theo chuẩn quốc tế.

- Số giảng viên giảng dạy chuyên môn bằng tiếng Anh đã tăng thêm ở một số ngành/chuyên ngành (Trường ĐH Kinh tế - ĐHKT và Trường ĐH Công nghệ - ĐHCN), tuy nhiên việc giảng dạy chuyên môn bằng tiếng Anh của giảng viên còn hạn chế, công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ nhìn chung triển khai chậm, đặc biệt là cần phải quan tâm nhiều đối với giảng viên giảng dạy tiếng Anh cho các môn học thuộc khối kiến thức cơ bản.

- Sử dụng đội ngũ cán bộ:

+ Đối với cán bộ trong nước, chế độ, chính sách đãi ngộ và thu hút chưa phù hợp nên chưa tạo được động lực cho cán bộ tham gia Nhiệm vụ chiến lược.

+ Đối với cán bộ nước ngoài, chủ yếu là Viện Việt Nam học và Khoa học Phát triển (VNH&KHPT) và Trường ĐH Khoa học Xã hội & Nhân văn (ĐHKHXH&NV) đã kết hợp mời giảng viên nước ngoài tham gia giảng dạy và nghiên cứu khoa học (NCKH), còn các đơn vị khác mới chỉ dừng ở việc giảng dạy.

1.1.3. Đội ngũ cán bộ quản lý

Các đơn vị và ĐHQGHN đã bắt đầu cử một số cán bộ đi nước ngoài đào tạo, bồi dưỡng về quản trị đại học (Viện VNH&KHPT).

1.1.4. Khoa học công nghệ

Việc tích hợp các đề tài khoa học công nghệ (KHCN) với Nhiệm vụ chiến lược đã được quan tâm và có một số kết quả (Trường ĐHKHXH&NV và Trường ĐHKT có 5 đề tài nhóm A), song nhìn chung việc triển khai gắn đào tạo với NCKH và NCKH dựa vào đào tạo còn chưa mạnh mẽ và hiệu quả còn chưa cao.

1.1.5. Cơ sở học liệu

Đã thống kê danh mục giáo trình cần mua và đã hoàn thành việc đặt mua giáo trình nước ngoài đợt I (58 đầu sách, mỗi đầu sách 20 cuốn). Lần đầu tiên, việc đặt mua giáo trình được triển khai đồng bộ với việc mua sách hướng dẫn cho giảng viên và sinh viên.

1.1.6. Chương trình đào tạo

Đã điều chỉnh được 4/7 chương trình đào tạo thuộc Nhiệm vụ chiến lược, việc cập nhật 3 chương trình còn lại đang tiếp tục được hoàn thiện.

1.1.7. Công nghệ đào tạo

Công nghệ đào tạo của trường đại học tiên tiến đã và đang bắt đầu được áp dụng mặc dù chưa sâu, rộng.

1.1.8. Cơ sở vật chất

Các đơn vị cố gắng khắc phục khó khăn, đầu tư trong điều kiện cho phép để tạo cơ sở vật chất gồm khu giảng đường/phòng học chuẩn dành riêng cho sinh viên thuộc Nhiệm vụ chiến lược (các trường ĐHKHXH&NV, ĐHKT, ĐHCN); phòng thông tin tại cơ sở nhưng có nối mạng với Trung tâm Thông tin – Thư viện (Trường ĐHKHTN và Viện VNH&KHPT)... nhưng nhìn chung cơ sở vật chất, các điều kiện giảng dạy và học tập cho giảng viên và sinh viên còn thiếu nhiều so với tiêu chuẩn của đào tạo theo chuẩn quốc tế.

1.1.9. Thu hút các nguồn lực

Một số đơn vị đã có sáng tạo trong việc thu hút các nguồn lực như Trường ĐHKT thu hút được kinh phí từ phía doanh nghiệp thông qua chương trình hợp tác.

1.1.10. Mô hình quản trị đại học

- Hiện tại, mô hình quản lý chương trình ở các đơn vị còn đa dạng: Mô hình giám đốc chương trình (Trường ĐHKT); hoặc mô hình cán bộ điều phối chương trình (các đơn vị khác)... Chưa áp dụng sinh viên đánh giá giảng viên (mới chỉ có Trường ĐHKHTN đã tổ chức thực hiện). Trong thời gian tới, cần phải nghiên cứu và thống nhất một mô hình quản lý trong toàn ĐHQGHN.

- Hệ thống văn bản quản lý điều hành: Đã ban hành Quy định tạm thời số 1022/QĐ-ĐHQGHN ngày 25/3/2009, các Kết luận tại các buổi làm việc, các mẫu báo cáo... nhưng các đơn vị triển khai còn chậm, báo cáo chưa đầy đủ và kịp thời.

- Quản trị đại học: Quản trị nguồn nhân lực, cơ sở vật chất, tài chính, KHCN, hành chính chưa được áp dụng mạnh mẽ theo sản phẩm đầu ra; tin học hóa công tác quản lý còn yếu, chưa có bộ cơ sở dữ liệu đầy đủ gồm bản điện tử và bản in để lưu trữ.

1.2. Nguyên nhân

1.2.1 Nguyên nhân chung

- Là nhiệm vụ mới, mang tính đột phá và chiến lược nên khó khăn hơn nhiều so với khả năng thực hiện (về tài chính, cơ sở vật chất...), trong đó sự quán triệt của cán bộ trực tiếp thực hiện Nhiệm vụ chiến lược còn chưa đầy đủ.

- Thiếu cơ sở dữ liệu cần thiết.

1.2.2. Đại học Quốc gia Hà Nội

- Công tác chỉ đạo, giám sát của ĐHQGHN chưa đủ quyết liệt, chưa hiệu quả, chưa thật cụ thể liên tục đối với các đơn vị thực hiện nhiệm vụ theo Quy định tạm thời và các Kết luận của Giám đốc.

- Hệ thống nhân lực chưa hợp lý, chưa có cán bộ chuyên trách một cách chuyên nghiệp.

- Các chính sách, định mức chưa thật phù hợp nên chưa tạo động lực về lợi ích cho đơn vị, cá nhân...

1.2.3. Các đơn vị

- Chưa làm cho cán bộ và sinh viên thấm nhuần về Nhiệm vụ chiến lược; chưa làm rõ lợi ích đối với cán bộ, đơn vị và sinh viên vì vậy chưa tạo được đồng thuận và quyết tâm cao trong thời gian vừa qua; đội ngũ cán bộ quản lý kiêm nhiệm nhiều, chưa đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ và chưa áp dụng theo phương thức quản trị dự án.

- Chưa có giải pháp thích ứng nhanh khi có khó khăn nảy sinh trong quá trình thực hiện (đặc biệt là trong việc tìm đối tác nước ngoài có uy tín cao).

- Triển khai thực hiện Nhiệm vụ chiến lược chưa có tính khoa học cao (chưa sử dụng khung logic, sơ đồ Grantt trong lập kế hoạch thực hiện nhiệm vụ...).

- Đơn vị chưa gắn với việc đào tạo cán bộ trong nước với việc giảng viên nước ngoài đến giảng dạy (do chưa tổ chức giáo viên dạy kèm với giáo viên nước

ngoài); chưa tạo được môi trường trao đổi học thuật, chưa gắn với nghiên cứu khoa học một cách chặt chẽ.

2. Nhiệm vụ trong thời gian tới

2.1. Triển khai Nhiệm vụ chiến lược (thực hiện, xây dựng cơ sở dữ liệu, báo cáo định kỳ...) theo 12 sản phẩm (Phụ lục kèm theo) được xác định dựa trên Quy định tạm thời (ban hành kèm theo Quyết định số 1022/QĐ-ĐHQGHN ngày 25/3/2010). Các đơn vị xây dựng báo cáo phục vụ công tác báo cáo, thống kê và các kỳ họp của Ban chỉ đạo Nhiệm vụ chiến lược theo 12 sản phẩm này.

2.2. ĐHQGHN nghiên cứu, điều chỉnh chỉ tiêu, định mức, chính sách, giải pháp phù hợp; chỉ đạo quyết liệt, giám sát chặt chẽ và thường xuyên; chuẩn bị nhân lực điều phối dự án; điều phối đảm bảo giảng dạy tiếng Anh; tập trung kinh phí phục vụ công tác giáo trình.

2.3. Các đơn vị đào tạo chỉ đạo quyết liệt thực hiện các đề án thành phần, các kết luận chỉ đạo (1657/TB-KHTC, ngày 05/5/2009, số 2361/TB-KHTC ngày 28/7/2009, số 1198/TB-TCCB ngày 19/4/2010) và Kết luận này; khắc phục các yếu kém, bất cập trong thời gian qua, chỉ đạo các trọng tâm sau đây đảm bảo đạt sản phẩm với chất lượng cao: Đào tạo, bồi dưỡng và sử dụng hiệu quả cán bộ giảng dạy và quản lý; Xây dựng bộ học liệu theo chuẩn quốc tế; Đổi mới quản trị đại học theo chuẩn quốc tế; Tích hợp và huy động các nguồn lực khác nhau (từ các dự án TRIG, PUF, 165...) vào Nhiệm vụ chiến lược; Thực hiện giảng dạy dựa vào NCKH và NCKH dựa vào đào tạo; Cung cấp, chia sẻ, sử dụng đầy đủ thông tin kịp thời và chính xác.

2.4. Điều chỉnh giảng dạy tiếng Anh

- Trường ĐH Ngoại ngữ (ĐHNN) chịu trách nhiệm đào tạo tiếng Anh cho toàn bộ các chương trình trong Nhiệm vụ chiến lược.

- Toàn bộ sinh viên năm thứ nhất hệ đại học và sau đại học của các đơn vị về học tập trung tại Trường ĐHNN theo chương trình đào tạo các chuẩn, trình độ tương ứng của ĐHQGHN. Trong thời gian học tiếng Anh tập trung tại Trường ĐHNN, sinh viên học đồng thời các môn Giáo dục Quốc phòng, Giáo dục thể chất và Lý luận chính trị (bằng tiếng Việt) trong điều kiện quỹ thời gian cho phép.

- Trường ĐHNN xây dựng và trình phương án tổ chức dạy tiếng Anh đạt chuẩn đầu ra, kê cả việc dạy tiếng Anh bổ sung trong dịp hè và tổ chức cho sinh viên học tiếng Anh thông qua làm việc thực tế tại nước ngoài.

- Tổ chức dạy tiếng Anh cấp chứng chỉ (tương đương trình độ từ C1 đến D) cho giảng viên tham gia giảng dạy chuyên môn bằng tiếng Anh (trừ giảng viên được đào tạo tiến sỹ tại nước nói tiếng Anh).

2.5. Giảng dạy kỹ năng mềm: Nghiên cứu phương án mở rộng đào tạo kỹ năng mềm cho học viên cao học và nghiên cứu sinh.

2.6. Công tác giáo trình, học liệu

Trung tâm Thông tin – Thư viện làm đầu mối và phối hợp với các đơn vị đẩy mạnh công tác cơ sở học liệu (bộ giáo trình, học liệu mở, nghiên cứu mẫu/casestudy...); ưu tiên đặc biệt về mặt tài chính cho việc hoàn thiện bộ giáo trình cho các chương trình đào tạo thuộc Nhiệm vụ chiến lược; tiếp tục mua hoàn thiện

giáo trình cho các môn học, đảm bảo các giáo trình mới, hiện đại và đang được các đại học đối tác nước ngoài sử dụng; bố trí phòng đọc riêng cho giảng viên và sinh viên thuộc các chương trình của Nhiệm vụ chiến lược.

2.7. Xây dựng cơ sở dữ liệu: Cơ sở dữ liệu ở dạng in và dạng điện tử bao gồm toàn bộ hệ thống văn bản quản lý điều hành của ĐHQGHN và đơn vị; cơ sở học liệu; hệ thống thông tin về KHCN, luận văn, luận án; hệ thống thông tin về người học, người dạy và về đào tạo; các hệ thống thông tin khác phản ánh sản phẩm, các nội dung, các đơn vị có các dự án thành phần và các đơn vị có liên quan.

Ban KHTC chủ trì, phối hợp với các ban ĐT, KHCN, QHQT, Khoa Sau đại học và các đơn vị có liên quan xây dựng định dạng, yêu cầu về cơ sở dữ liệu. Các đơn vị đào tạo cung cấp dữ liệu định kỳ về tình hình, các kết quả thực hiện Nhiệm vụ chiến lược. Trung tâm Ứng dụng Công nghệ Thông tin xây dựng phần mềm và tổ chức quản lý, sử dụng cơ sở dữ liệu này.

Các các ban ĐT, TCCB, KHTC, KHCN, đơn vị đào tạo và Trung tâm Thông tin - Thư viện có trách nhiệm thống kê, bổ sung và tổng hợp dữ liệu theo các tiêu chí của 12 sản phẩm nêu ở phụ lục.

2.8. Hoàn thiện cơ cấu tổ chức và nhân sự của Ban chỉ đạo, Tổ thư ký Nhiệm vụ chiến lược.

Ban chỉ đạo, Tổ thư ký Nhiệm vụ chiến lược và các đơn vị đào tạo thực hiện giao ban 3 tháng/lần, sơ kết 6 tháng/lần tổng kết mỗi năm/lần.

Đề nghị lãnh đạo các ban chức năng, lãnh đạo các đơn vị quán triệt thực hiện ý kiến kết luận của Giám đốc và định kỳ báo cáo Giám đốc ĐHQGHN qua Tổ thư ký sau khi kết thúc học kỳ, tổng kết năm học, hoặc theo yêu cầu đột xuất về kết quả tình hình thực hiện Kết luận này tại đơn vị.

TL. GIÁM ĐỐC

TRƯỞNG BAN KẾ HOẠCH – TÀI CHÍNH

Nơi nhận:

- Giám đốc, các PGĐ (để báo cáo);
- Các Ban: ĐT, TCCB, KHTC, KHCN, (để thực hiện);
- Các thành viên Ban chỉ đạo, các đơn vị có liên quan (để thực hiện);
- Trang web ĐHQGHN và các đơn vị;
- Lưu: VT, KHTC, MA30.

(đã ký)

PGS.TS. Vũ Đức Minh